

# GIỮ GÌN VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Trịnh Tố Anh<sup>1</sup>

## TÓM TẮT

*Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hoá mới - văn hoá cách mạng ở Việt Nam, vấn đề giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc là một nội dung quan trọng, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc. Đó là những quan điểm lý luận về giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; loại bỏ những truyền thống cũ lạc hậu; tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại làm giàu cho bản sắc văn hóa dân tộc. Trên cơ sở phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn, phát huy những yếu tố tích cực, loại bỏ những yếu tố tiêu cực trong truyền thống văn hóa dân tộc; tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại trong xây dựng nền văn hóa mới, bài viết góp phần làm sáng tỏ các luận điểm khoa học và cách mạng của Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của nền văn hóa Việt Nam.*

**Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa, bản sắc, dân tộc.

**DOI:** <https://doi.org/10.70117/hdujs.72.02.2025.649>

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong nền văn hóa dân tộc Việt Nam, bản sắc văn hóa dân tộc là cái gốc, là nguồn vốn quý báu, thiêng liêng của nền văn hóa, thể hiện đặc tính, cốt cách dân tộc, tạo nên dấu ấn riêng của nền văn hóa dân tộc. Vì vậy, trong suốt quá trình chỉ đạo xây dựng nền văn hóa mới Việt Nam, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Người yêu cầu trong xây dựng nền văn hóa mới phải giữ gìn, khôi phục và phát huy những yếu tố tích cực; kiên quyết loại bỏ những yếu tố tiêu cực trong truyền thống văn hoá dân tộc; đồng thời, phải biết tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại để làm giàu thêm cho văn hóa dân tộc. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc có giá trị to lớn, là kim chỉ nam soi đường cho Đảng và Nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới ở Việt Nam.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Tác giả sử dụng phương pháp tổng hợp tài liệu nhằm phân tích tổng quan và cụ thể hoá bản chất của các vấn đề nghiên cứu liên quan đến tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của nền văn hóa Việt Nam.

Phương pháp thống kê, hệ thống hóa các tài liệu, văn bản liên quan đến nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Phương pháp thống kê

---

<sup>1</sup> Khoa Lý luận Chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức; Email: [trinhtoanh@hdu.edu.vn](mailto:trinhtoanh@hdu.edu.vn)

giúp thu thập các thông tin cần thiết, khái quát hóa, phân tích các chính sách, tài liệu về tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của nền văn hóa Việt Nam một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời. Phương pháp hệ thống hóa giúp sắp xếp những thông tin, dữ liệu của tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của nền văn hóa Việt Nam được thu thập từ các nguồn tài liệu khác nhau thành một hệ thống có kết cấu chặt chẽ, giúp vấn đề nghiên cứu trở nên toàn diện và sâu sắc hơn.

### 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

Bản sắc văn hóa dân tộc là những giá trị tinh túy nhất, bền vững nhất về văn hóa của một cộng đồng dân tộc, tạo nên nét đặc trưng, riêng biệt của mỗi dân tộc.

Hồ Chí Minh chỉ rõ, bản sắc văn hóa dân tộc là một di sản vô cùng quý giá, thể hiện đặc tính của nền văn hóa dân tộc, giúp phân biệt nền văn hóa của dân tộc này với dân tộc khác. Vì vậy, trong xây dựng quá trình xây dựng nền văn hóa mới, Hồ Chí Minh chỉ rõ: chúng ta phải: “phát huy cốt cách dân tộc” [10; tr.77], “lột cho hết tinh thần dân tộc” [10; tr.78]; nghĩa là phải biết giữ gìn và phát huy những bản sắc văn hoá riêng của dân tộc mình. Thực hiện tốt vấn đề này, đất nước mới có đủ sức đề kháng để đối phó với mọi sự xâm lăng về văn hóa, âm mưu đồng hóa văn hóa của kẻ thù và phát huy được sức mạnh nội sinh, đưa nước ta ngày càng phát triển.

Bản sắc văn hóa dân tộc bao gồm các giá trị vật chất và tinh thần phong phú, đa dạng như: giá trị đạo đức truyền thống, ngôn ngữ, phong tục tập quán, tôn giáo, trang phục, ẩm thực, kiến trúc... Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, bản sắc văn hóa dân tộc được đề cập đến chủ yếu ở các khía cạnh như: giá trị đạo đức truyền thống, ngôn ngữ, phong tục tập quán, các lễ hội truyền thống, các tác phẩm văn học, nghệ thuật của dân tộc. Vì vậy, trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, theo Hồ Chí Minh, cần thực hiện tốt những nội dung như sau:

#### 3.1. Giữ gìn và phát huy các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc

Có thể nói rằng, trong suốt tiến trình lịch sử hàng nghìn năm xây dựng và bảo vệ đất nước, nền văn hóa Việt Nam đã hình thành và phát triển nhiều giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp, có giá trị bền vững. Đó là chủ nghĩa yêu nước, gắn liền với tinh thần đấu tranh anh dũng, hi sinh tất cả vì độc lập của dân tộc; tinh thần đoàn kết, nhân nghĩa, khoan dung, hiếu học, đức tính lao động cần cù, siêng năng, sáng tạo, lạc quan. Theo Hồ Chí Minh, đó là những vốn cũ quý báu, đáng tự hào của dân tộc. Vì vậy, trên cơ sở học tập và thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin, chúng ta phải biết giữ gìn, trân trọng những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của ông cha.

Trong các giá trị đạo đức truyền thống Việt Nam, chủ nghĩa yêu nước là giá trị đạo đức truyền thống cao quý, thiêng liêng nhất. Truyền thống này được hình thành trong suốt chiều dài lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm, xây dựng đất nước và đã trở thành đặc trưng tiêu biểu cho tính cách con người Việt Nam. Chủ nghĩa yêu nước được thể hiện ở lòng yêu quý, tự hào về quê hương, đất nước; sẵn sàng dâng hiến hết tài năng, sức lực và cả tính mạng của mình để phục vụ cho lợi ích của tổ quốc. Chủ nghĩa yêu nước là nguồn động lực quan trọng, tạo nên sức mạnh to lớn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước của nhân dân ta. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ Quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn

chìm tất cả lũ bán nước và cướp nước” [4; tr.38]. Bên cạnh đó, Hồ Chí Minh cũng đề cao các giá trị đạo đức truyền thống cao đẹp khác như: lòng nhân ái, khoan dung độ lượng; tinh thần cố kết cộng đồng, hiếu học, hiếu thảo, cần cù, chăm chỉ, sáng tạo trong lao động sản xuất; dũng cảm, kiên cường, mưu trí trong chiến đấu chống ngoại xâm... của nhân dân ta. Người Việt Nam từ xưa vốn có lòng nhân ái, trọng nghĩa tình, như Hồ Chí Minh đã nói: “Dân tộc ta là một dân tộc giàu lòng đồng tình và bác ái” [3; tr.186], biểu hiện ở các tư tưởng như nước phải lấy dân làm gốc, việc nhân nghĩa cốt ở yên dân, hay qua các câu ca dao, tục ngữ được lưu truyền từ đời này sang đời khác để giáo dục các thế hệ người Việt Nam: “Lá lành đùm lá rách”, “Bầu ơi thương lấy bí cùng. Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn”... Các truyền thống đoàn kết, kiên cường, dũng cảm, cần cù, thông minh sáng tạo trong lao động và chiến đấu... cũng là những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp được hình thành cùng sự hình thành dân tộc, từ hoàn cảnh và nhu cầu đấu tranh quyết liệt với thiên nhiên và giặc ngoại xâm, xây dựng và bảo vệ đất nước; trở thành những giá trị truyền thống tốt đẹp cần được giữ gìn và phát huy nhằm nhân lên nguồn sức mạnh nội lực trong hành trình đấu tranh giành độc lập, xây dựng tổ quốc ngày càng giàu đẹp hơn.

Để thực hiện việc giữ gìn, phát huy các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, Hồ Chí Minh rất coi trọng công tác giáo dục cho Nhân dân về truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc. Từ xưa đến nay, người Việt Nam luôn có sự ý thức cao về tinh thần độc lập, tự chủ, lòng tự hào dân tộc. Trong bài “Nên học sử ta”, Hồ Chí Minh chỉ rõ: ở đất nước ta, trong thời kỳ nào cũng có những anh hùng dân tộc với tài trí phi thường, đã lãnh đạo nhân dân đánh đuổi giặc ngoại xâm, giành lại độc lập cho tổ quốc. Tổ tiên chúng ta đã để lại biết bao tấm gương sáng ngời về đạo đức, về tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc. Vì vậy, phải giáo dục để mỗi người dân ghi nhớ những trang sử hào hùng của dân tộc, từ đó biết khắc ghi trong lòng sự hi sinh gian khổ, công lao to lớn của ông cha trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước; cũng như học tập những truyền thống và phẩm chất cao quý được hun đúc qua nhiều thế hệ của dân tộc Việt Nam. Người căn dặn: “Dân ta phải biết sử ta, cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam” [10; tr.255]. Để thực hiện tốt điều này, Hồ Chí Minh yêu cầu: “phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến” [4; tr.38, 39]; phải giáo dục nhân dân bằng cách tích cực nêu gương, thực hiện các phẩm chất đạo đức Cần, Kiệm, Liêm, Chính trong toàn Đảng, toàn dân.

Đồng thời, để giữ gìn và phát huy giá trị đạo đức truyền thống văn hóa dân tộc, Hồ Chí Minh cho rằng phải giữ gìn, bảo tồn các di tích lịch sử, các bảo tàng, đình, chùa, miếu... bởi vì đó là nơi thờ phụng các bậc có công với nước với dân, là danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa, là điểm tựa tinh thần khó thay thế ở các làng quê... Những di tích ấy cũng là bằng chứng có ích cho lịch sử, có vai trò giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc là hết sức quan trọng. Trong Sắc lệnh số 65/SL của Chủ tịch Chính phủ lâm thời (1945) ghi rõ: Nghiêm cấm việc phá hủy các di tích lịch sử như: các đền miếu, đình chùa, lăng mộ hay thành quách, cung điện chưa được bảo tồn; Cấm phá hủy những hiện vật, tài liệu lịch sử như: chiếu sắc, bia ký, văn bằng, sách vở... Theo Hồ Chí Minh, việc giữ gìn các pho sử sống là trường học tốt về lịch sử cách mạng của dân tộc Việt Nam ta, sẽ giúp các thế hệ con cháu sẽ hiểu được lịch sử của dân tộc, tự hào về truyền thống của cha ông, về bản sắc văn hóa của dân tộc mình.

### **3.2. Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa trong ngôn ngữ, phong tục tập quán, các lễ hội truyền thống, các tác phẩm văn học, nghệ thuật của dân tộc**

Bên cạnh các giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, bản sắc văn hóa dân tộc còn được thể hiện qua ngôn ngữ, ở các phong tục tập quán, cách cảm, cách nghĩ hay các di sản văn hóa nghệ thuật truyền thống của dân tộc...

Đối với ngôn ngữ dân tộc, Hồ Chí Minh chỉ rõ: tiếng nói là tài sản rất quý giá của nền văn hóa dân tộc. Vì vậy, giữ gìn sự trong sáng của Tiếng Việt là một việc làm vô cùng quan trọng, cần thiết. Trong cách nói, cách viết, chúng ta cần tránh bệnh nói chữ, phải nói và viết sao để nhân dân dễ đọc, dễ hiểu.

Việt Nam là một đất nước thống nhất gồm nhiều dân tộc. Các dân tộc luôn gắn bó mật thiết cùng nhau trong quá trình lịch sử lâu dài, cùng đấu tranh chống ngoại xâm, lao động sản xuất, sáng tạo nên nền văn minh nông nghiệp lúa nước của Việt Nam. Mỗi dân tộc có phong tục, tập quán, nếp cảm, nếp nghĩ riêng, thể hiện một cách đậm đà, sâu sắc triết lý, nhân sinh quan của dân tộc ấy. Vì vậy, ngay từ những năm tháng còn ở chiến khu Việt Bắc, Hồ Chí Minh luôn chú trọng và yêu cầu Đảng, Nhà nước, nhân dân phải ra sức giúp đỡ đồng bào các dân tộc trong việc giữ gìn, bảo vệ và phát huy các phong tục, tập quán tốt đẹp, những hoạt động tín ngưỡng, tâm linh, tổ chức, khôi phục lễ hội truyền thống của các dân tộc địa phương.

Đồng thời, Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến giữ gìn và phát huy di sản văn hóa nghệ thuật truyền thống của dân tộc như: các làn điệu dân ca Việt Nam, âm nhạc, thơ ca cổ điển... Ngay sau khi giành được chính quyền, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh đã ký sắc lệnh về bảo tồn tất cả cổ tích trong toàn quốc (23/11/1945). Trong sắc lệnh cũng thể hiện tư tưởng bảo tồn di sản văn hoá dân tộc thông qua quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Đông phương Bắc cổ học viện. Theo Hồ Chí Minh, không có một nền nghệ thuật nào trường tồn mà lại tách khỏi những giá trị truyền thống, đoạn tuyệt với tâm lý, tình cảm của dân tộc mình. Khi nói chuyện với nghệ sĩ, Người chỉ rõ: “Làm công tác văn nghệ mà không hiểu sâu vốn dân tộc thì không làm được đâu” [11; tr.83]. Do đó, Hồ Chí Minh yêu cầu các nhà văn hóa - văn nghệ phải hiểu kỹ, hiểu sâu truyền thống văn hóa nghệ thuật Việt Nam để phát huy được cốt cách dân tộc, lột tả cho hết cái tinh thần dân tộc. Người chỉ rõ: “Nghệ thuật của cha ông ta tốt lắm, hay lắm. Chúng ta phải cố mà giữ gìn” [10; tr.83, tr.217]; “Âm nhạc dân tộc của ta rất độc đáo... Bây giờ phải khai thác và phát triển nó lên” [10; tr.155].

### **3.3. Trong giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, phải biết loại bỏ những yếu tố lạc hậu, lỗi thời**

Hồ Chí Minh chỉ rõ, việc giữ gìn, kế thừa bản sắc văn hóa dân tộc không phải là “phục cổ một cách máy móc” [4; tr.514], “chớ gieo vừng ra ngô” [11; tr.141], như trường hợp “năm ngoài khi khôi phục vốn cũ, thì khôi phục cả đồng bóng, rước xách thần thánh... Như thế nói là khôi phục vốn cũ có đúng hay không?” [6; tr.557]. Trong nền văn hoá dân tộc có cả hai mặt: những truyền thống tốt đẹp và những truyền thống lạc hậu, lỗi thời. Do đó, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ...; Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi cho hợp lý...; Cái gì cũ mà tốt thì phát triển thêm; Cái gì mới mà hay thì phải làm” [9; tr.169].

Theo Hồ Chí Minh, việc bảo vệ, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc phải gắn liền với công cuộc đấu tranh quyết liệt nhằm tẩy trừ những yếu tố tiêu cực, lạc hậu trong nền văn hóa cũ của chế độ phong kiến và văn hóa nô dịch, ngu dân của đế quốc, thực dân. Người lên

án thực dân Pháp đã thực hiện chính sách ngu dân, đầu độc Nhân dân bản xứ bằng rượu cồn và thuốc phiện để giữ họ vĩnh viễn trong vòng nô lệ; tuyên truyền văn hoá nô dịch, đòi truy nhằm làm mất đi bản sắc văn hoá của dân tộc ta. Từ đó, Hồ Chí Minh đòi hỏi phải triệt để loại bỏ hết mọi tàn dư của chế độ phong kiến, thực dân trong đời sống tinh thần của Nhân dân. Người cũng phê phán các truyền thống còn mang tính lạc hậu, lỗi thời của các dân tộc thiểu số như: tục lấy vợ lấy chồng quá sớm; những hủ tục như cúng bái, ma chay quá tốn kém, lãng phí còn diễn ra ở nhiều nơi; vấn đề giữ gìn vệ sinh còn kém; ... Điều đáng lo ngại là những hủ tục này đã trở thành phong tục tập quán lâu đời, ăn sâu bám rễ trong đời sống của nhân dân. Vì vậy, để cải tạo các phong tục lạc hậu này, chúng ta không thể chủ quan nóng vội, muốn giải quyết nhanh chóng mà cần phải có sự kiên trì, cải tạo một cách từ từ với một quá trình tiến hành lâu dài, bền bỉ.

### **3.4. Trong giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, phải biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại**

Theo Hồ Chí Minh, bản sắc văn hoá dân tộc dù có chứa đựng trong nó các giá trị cao đẹp đến mấy mà không được bổ sung, phát triển cho phù hợp với những điều kiện lịch sử mới của đất nước thì không thể trở thành nguồn sức mạnh lâu bền. Nền văn hoá Việt Nam được hình thành và phát triển cho đến nay không chỉ bao gồm những yếu tố nội sinh, mà chúng ta còn tiếp thu các giá trị tốt đẹp của văn hóa Trung Hoa, Ấn Độ và của nhiều nền văn hóa khác để làm cho nền văn hoá dân tộc thêm phong phú, giàu đẹp. Hồ Chí Minh còn chỉ ra những hạn chế của văn hóa cổ truyền Việt Nam. Nền văn hóa Việt Nam dựa trên cơ sở nền văn minh nông nghiệp với lối tư duy kinh nghiệm, không mở đường cho khoa học tự nhiên phát triển nên tư duy khoa học chưa trở nên phổ biến, làm cho mê tín, dị đoan có điều kiện phát triển. Cùng đó, Hồ Chí Minh cũng nhận thấy sự hạn chế trong giá trị truyền thống của Việt Nam, đó là tính tự ti. Vì vậy, Người chỉ rõ: giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc phải gắn với việc tiếp thu các giá trị văn hóa mới, tiến bộ để bổ sung cho sự hạn chế của những giá trị văn hóa truyền thống.

Hồ Chí Minh luôn trân trọng nền văn hoá của các dân tộc khác, kể cả đó là những nước đang là kẻ thù xâm lược của Việt Nam. Người đã ca ngợi nền văn hoá nghệ thuật cổ truyền tốt đẹp của các nước như Trung Quốc, Ấn Độ, Inđônêxia, nêu cao tấm gương các danh nhân thế giới... Theo Hồ Chí Minh, mục đích của việc tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại là làm cho văn hóa dân tộc thêm phong phú, giàu đẹp và phù hợp với thời đại. Nội dung là tiếp thu một cách toàn diện tất cả các mặt, các khía cạnh khác nhau của văn hóa Đông, Tây, kim, cổ. Tiêu chí là phải tiếp thu một cách có chọn lọc, chỉ tiếp nhận những yếu tố tốt đẹp, phù hợp với thuần phong mỹ tục đất nước. Ngoài ra, trong quá trình tiếp thu, phải lấy văn hóa dân tộc làm gốc, coi đó là điều kiện, cơ sở để tiếp thu văn hóa nhân loại.

Hồ Chí Minh cũng lưu ý: chúng ta sẽ mắc sai lầm, phạm phải chủ nghĩa giáo điều nếu trong quá trình tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại không chú trọng đến đặc điểm của dân tộc. Đồng thời, nếu chỉ nhấn mạnh đến đặc điểm dân tộc mà phủ nhận các giá trị tốt đẹp của các nước khác thì lại mắc vào sai lầm của chủ nghĩa xét lại. Vì vậy, cần tránh hai khuynh hướng: thứ nhất là “sùng ngoại”: quá đề cao văn hoá nước ngoài, xem nhẹ văn hoá dân tộc; không phân

biệt hay dở, tốt xấu mà cho rằng mọi cái mới của nước ngoài đều là tiên tiến, hiện đại. Thứ hai là “bài ngoại”: bảo thủ, e ngại mọi cái trong văn hóa nước ngoài, không muốn nghiên cứu, không chịu tiếp nhận các yếu tố tiên tiến. Đồng thời, Văn hoá Việt Nam không thể chỉ biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, mà còn phải giới thiệu đến bạn bè quốc tế những nét văn hoá đặc sắc của dân tộc, làm cho nhân dân thế giới hiểu về bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, góp phần làm phong phú thêm văn hoá nhân loại. Do đó, Hồ Chí Minh yêu cầu những người làm về công tác văn hóa - văn nghệ phải chịu khó học hỏi, trau dồi kiến thức, để am hiểu sâu sắc về văn hóa dân tộc cũng như văn hóa các nước trên thế giới. Có như vậy mới có thể tiếp thu của đúng đắn các yếu tố văn hóa tốt đẹp của nước ngoài và quảng bá văn hóa của dân tộc.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc luôn là kim chỉ nam cho Đảng ta trong việc lãnh đạo nhân dân xây dựng và phát triển nền văn hóa mới ở Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử. Tại Đại hội Đảng lần thứ VII (1991), lần đầu tiên Đảng ta đã xác định nền văn hóa mới mà nhân dân ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Đến Đại hội Đảng lần thứ VIII (1996), Đảng ta tiếp tục khẳng định quan điểm xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Các quan điểm của Đảng sau đó đã được cụ thể trong các Nghị quyết Trung ương 5, khoá VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9, khoá XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (2014). Trong đó, nội dung của nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc được Đảng phân tích rõ: Nền văn hóa tiên tiến: là nền văn hóa yêu nước và tiến bộ mà nội dung cốt lõi là lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc: là nền văn hóa mang đậm các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Đó là những những tinh hoa, những giá trị bền vững của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được vun đắp lịch sử hàng ngàn năm như: lòng yêu nước, ý chí tự lực tự cường, tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái, sự cần cù, chăm chỉ, sáng tạo trong lao động... Đồng thời, nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc còn bao gồm các hình thức biểu hiện mang tính dân tộc độc đáo. Bên cạnh đó, việc xây dựng bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc phải gắn liền với việc tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại để phát triển, làm phong phú thêm nền văn hóa dân tộc. Đó là các chủ trương, đường lối thể hiện sự kế thừa và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của Đảng, luôn được thực hiện nhất quán cho đến ngày nay.

#### 4. KẾT LUẬN

Có thể nói rằng, Hồ Chí Minh không chỉ là vị lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam mà còn một biểu tượng văn hóa sáng ngời, là sự kết tinh của những truyền thống văn hóa tốt đẹp nhất hàng nghìn năm qua của dân tộc Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc: trân trọng, bảo vệ, phát huy những vốn cũ tốt đẹp, quý giá được hun đúc qua hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước; kiên quyết xoá bỏ những hủ tục, tàn dư phong kiến, văn hoá thực dân độc hại; tiếp thu có chọn lọc những giá trị văn hoá tiên tiến, khoa học của nhân loại để bản sắc văn hóa Việt Nam thêm phong phú, giàu đẹp là những luận điểm có giá trị to lớn. Đặc biệt, trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế hiện nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc càng có ý nghĩa quan trọng, là những chỉ dẫn quý báu cho Đảng và Nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Dương (2009), *Bác Hồ như chúng tôi đã biết*, Nxb Thanh Niên, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, Tập 1*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, Tập 4*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, Tập 7*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, Tập 10*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, Tập 11*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, Tập 12*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, Tập 14*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [9] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập, Tập 15*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [10] Hồ Chí Minh (1971), *Về công tác văn hóa văn nghệ*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.
- [11] Nhiều tác giả (1985), *Bác Hồ với văn nghệ sĩ*, Nxb. Văn học, Hà Nội.

**ISSUES OF KEEPING AND PROMOTING THE NATIONAL CULTURAL IDENTITY IN HO CHI MINH'S THOUGHT****Trình To Anh****ABSTRACT**

*In Ho Chi Minh's Thought on building a new culture - revolutionary culture in Vietnam, the issue of preserving and promoting the national cultural identity is an important content with deep theoretical and practical value. Those are theoretical views on the issue of preserving and promoting the fine traditional cultural values of the nation; getting rid of outdated old traditions; absorbing the quintessence of human culture to enrich the national cultural identity. From the groundwork, analyzing, synthesizing and systematizing Ho Chi Minh's thought on preserving and promoting the nation's precious cultural capital; restoring the positive factors, eliminating the negative ones traditional in cultural of the nation; absorbing selectively the quintessence of human culture in building a new culture. The article contributes to clarifying Ho Chi Minh's scientific and revolutionary arguments on the issue of preserving and promoting national cultural identity of Vietnamese culture.*

**Keywords:** *Ho Chi Minh's Thought, culture, identity, national.*

\* Ngày nộp bài: 30/10/2024; Ngày gửi phản biện: 17/11/2024; Ngày duyệt đăng: 28/02/2025